

Thạch Thắt, ngày 01 tháng 9 năm 2020

Số: 58/2020/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 357, Điều 322 và Điều 323 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 30, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 60/2020/TLST-KDTM ngày 25 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt; Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo pháp luật:** Ông **Phạm Doãn S** - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng. **Người đại diện theo ủy quyền:** Ông **Nguyễn Tiến V** - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đông Đô, Phòng giao dịch Hoàng Quốc Việt (*Quyết định số 705/2016/QĐ-CTHĐQT ngày 18-10-2016 của Chủ tịch Hội đồng quản trị*). **Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:** Ông **Trình Vinh Q**, ông **Nguyễn Văn Ch**, ông **Đình Khắc N** và bà **Nguyễn Thị D** – Cán bộ Ngân hàng (*Giấy ủy quyền số 252/2020/UQ-LienVietPostBank ngày 25-2-2020*).

2. Bị đơn:

2.1. Ông **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1975;

2.2. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1978 (*vợ của ông T*).

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn B, xã H B, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh **Nguyễn Duy Việt A**, sinh năm 1998 (*con của ông T, bà H*); Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã H B, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội. **Người đại**

diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn B, xã H B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*Giấy ủy quyền ngày 28-7-2020*);

3.2. Chị **Nguyễn Thị Mai Ph**, sinh năm 2003 (*con của ông T, bà H*); Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã H B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo ủy quyền:** Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn B, xã H B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*Giấy ủy quyền ngày 28-7-2020*).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng:

1.1. Ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị H xác nhận và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt tổng số tiền nợ tính đến ngày 24-8-2020 theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD1232017357 ngày 30-5-2017, Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 1232017357/001 ngày 30-5-2017 với số tiền là **1.450.590.041 đồng**; trong đó nợ gốc: 1.100.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 15.176.656 đồng, nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 335.413.385 đồng.

1.2. Bên vay tín dụng là ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị H phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đã ký kết, kể từ ngày 25-8-2020 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

2.1. Trường hợp ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị H hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt theo phạm vi bảo đảm của Hợp đồng thế chấp tài sản và Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đã ký kết thì Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại **Thửa đất số 285, tờ bản đồ số 6, diện tích 170,8m²**, địa chỉ tại Thôn B, xã H B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*được UBND huyện Thạch Thất cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 876717 ngày 23-5-2016 cho ông Nguyễn Duy T*) theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 94/2016/HĐTC/PGDHoangQuocViet ngày 26-5-2016. Hợp đồng thế chấp được công chứng ngày 26-5-2016 tại Văn phòng Công chứng Thạch Thất, đăng ký thế chấp ngày 26-5-2016 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất.

Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp là nghĩa vụ trả nợ số tiền 1.100.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tín dụng trên số tiền đảm bảo cho nợ gốc 1.100.000.000 đồng.

2.3. Trường hợp đã xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ thì ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

3.1. Ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị H nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (*50% tiền án phí phải nộp*) với số tiền là 27.758.000 đồng.

3.2. Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 26.518.220 đồng (*Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 07499 ngày 25/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội*).

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS H.Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường